

Với diện quản lý rộng, nhiều lĩnh vực nêu trên có ảnh hưởng và tác động đến tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh trên thị trường và người tiêu dùng, do đó Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương thường xuyên quan tâm đến công tác báo chí, tuyên truyền để phục vụ công tác nghiên cứu xây dựng chính sách và thực thi chính sách; đồng thời, ngay từ khi thành lập Tổng cục QLTT đã xác định nhiệm vụ thông tin truyền thông là năm nhiệm vụ chính xuyên suốt hoạt động của Tổng cục QLTT. Tạp chí QLTT chính thức ra mắt vào ngày 23 tháng 7 năm 2021. Đây là diễn đàn trao đổi thông tin chuyên sâu của ngành Công Thương, lực lượng QLTT, các chuyên gia kinh tế, cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng. Tạp chí gồm 2 phiên bản Tạp chí QLTT in và Tạp chí QLTT điện tử ([www.qltt.vn](http://www qltt.vn)) được thành lập căn cứ trên giấy phép do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Giấy phép số 260/GP-BTTTT.

**) Về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và mức độ tự chủ tài chính:*

- Tạp chí Quản lý thị trường có nhiệm vụ giúp Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, trao đổi các vấn đề chính sách, chế độ pháp luật và nghiệp vụ trong lĩnh vực QLTT, đấu tranh chống hàng giả, gian lận thương mại, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; thông tin các hoạt động của Tổng cục QLTT và các ngành khác có liên quan công tác QLTT theo quy định của pháp luật. Tạp chí thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan báo chí; tôn chỉ, mục đích được quy định trong Giấy phép hoạt động báo chí; Tạp chí là cơ quan ngôn luận của Tổng cục QLTT, chịu sự quản lý của Tổng cục QLTT và sự chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tạp chí QLTT có Tổng biên tập và Phó Tổng biên tập và các viên chức; chủ yếu thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm và một phần tiếp nhận từ biên chế, nhân sự khi giải thể Trung tâm Thông tin truyền thông QLTT và tiếp nhận, tuyển dụng nhân sự đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo Luật Báo chí trong chỉ tiêu biên chế được giao. Tạp chí không có tổ chức bên trong (phòng, ban) mà phân công theo nhóm theo mảng công việc: biên tập, thư ký tòa soạn, trị sự. Trước mắt chưa phát sinh biên chế; việc bổ sung biên chế của Tạp chí nằm trong tổng số biên chế của Bộ Công Thương giao cho Tổng cục (hiện nay biên chế thuộc Tổng cục vẫn còn thiếu so với số biên chế được giao), không làm tăng biên chế được giao hiện có của Tổng cục.

- Về mức độ tự chủ tài chính: Về mức độ tự chủ tài chính: Tạp chí QLTT là đơn vị sự nghiệp có thu, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, với mức độ tự chủ giai đoạn mới được thành lập là từ 10% đến 30%. Sau khi đi vào hoạt

động, Tạp chí nâng mức bảo đảm chi thường xuyên lên từ 30% đến 70% hoặc cao hơn và tiến tới tự chủ 100%.

Như vậy, Tạp chí QLTT đảm bảo điều kiện thành lập theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Bên cạnh đó, việc thành lập Tạp chí Quản lý thị trường là đơn vị sự nghiệp công lập trong cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT là yêu cầu cần thiết trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng QLTT, không chống chéo với Báo Công Thương và Tạp chí Công Thương là các đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; nhằm đảm bảo tính chuyên sâu về thông tin, truyền thông của lực lượng QLTT với hơn 6.000 công chức và người lao động; phục vụ người dân và doanh nghiệp trong bối cảnh công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại được các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm; đồng thời, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên thị trường, hướng tới mục tiêu phục vụ người dân và doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ.

B. Về dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, dự thảo Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg

1. Về dự thảo Tờ trình Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Tổng cục Quản lý thị trường Bộ Công Thương

1.1 Cục QLTT tỉnh Cao Bằng đề nghị: tại mục 1, phần V (Kiến nghị, đề xuất) đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm yếu tố “gây phát sinh chi phí xã hội không cần thiết”: Đối với việc thực hiện quy định về trách nhiệm tiếp nhận giải trình trong xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp hình thành mô hình Cục liên tỉnh. Ví dụ vụ việc của một Đội QLTT tại tỉnh B (không phải nơi có trụ sở chính) vượt thẩm quyền phải trình lên cấp trên trực tiếp là Cục trưởng tại trụ sở chính tỉnh A, đồng thời vụ việc cũng thuộc trường hợp giải trình theo quy định pháp luật (Điều 61 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và nếu đối tượng vi phạm có yêu cầu giải trình trực tiếp thì sẽ phải đi từ tỉnh B sang tỉnh A để thực hiện quyền này (do lúc này Cục trưởng là người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với vụ việc và nếu Cục trưởng không giao quyền xử lý vụ việc đó cho cấp phó phụ trách địa bàn tỉnh nơi xảy ra sự việc), việc di chuyển quãng đường xa như vậy gây phát sinh chi phí, bất tiện cho người dân, doanh nghiệp.

Về nội dung này, Bộ Công Thương tiếp thu, chỉnh sửa và bổ sung vào mục 1, phần V (Kiến nghị, đề xuất).

1.2 Bộ Tư pháp góp ý về việc thành lập 19 Cục QLTT liên tỉnh:

Về những khó khăn vướng mắc trong việc thành lập 19 Cục QLTT liên tỉnh; theo đó, những lý do, khó khăn, vướng mắc nêu tại Tờ trình, dự thảo Báo cáo tổng kết còn chung chung, chưa thật sự thuyết phục. Một số khó khăn có thể nghiên cứu, cân nhắc phương án tháo gỡ thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin (về công tác xử lý vi phạm hành chính) hoặc tăng cường sự chỉ đạo, phối hợp của các cơ quan liên quan. Báo cáo cụ thể hơn phương án kiện toàn 19 Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, trong đó làm rõ những ưu điểm, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, khả năng khắc phục khi thực hiện phương án này so với việc giữ nguyên 63 Cục Quản lý thị trường để làm căn cứ cho Thủ tướng Chính phủ quyết định. Đặc biệt, các phương án này cần đặt trong định hướng hướng kiện toàn tổ chức lực lượng Quản lý thị trường về lâu dài, bảo đảm bộ máy tinh gọn, hiệu quả và phù hợp với tinh thần chỉ đạo tại Thông báo 16/TB-BCĐĐMSXTCBM ngày 21/01/2022 về kết luận của Ban Chỉ đạo Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ về rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và xây dựng Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: “Đối với Tổng cục: Yêu cầu rà soát, đánh giá rõ hiệu quả hoạt động, xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại các tổng cục theo hướng giảm cấp trung gian, tinh gọn đầu mối bên trong, bảo đảm đáp ứng các tiêu chí thành lập theo quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP”.

Về nội dung này, Bộ Công Thương tiếp thu, chỉnh sửa và bổ sung vào dự thảo Tờ trình trong đó đánh giá chi tiết những khó khăn, vướng mắc trong việc thành lập Cục QLTT liên tỉnh, cụ thể như sau:

Một là, về tính chất hoạt động của lực lượng QLTT: Lực lượng QLTT là lực lượng chuyên trách kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại và công nghiệp ở thị trường trong nước (hiện nay, có 32 Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính có thẩm quyền xử phạt của lực lượng QLTT). Để phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức, cá nhân, công chức QLTT phải thông qua các biện pháp nghiệp vụ như hoạt động quản lý địa bàn (theo dõi, tổng hợp số liệu, thường xuyên cập nhật thông tin của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và hoạt động thương mại trên địa bàn về tên, địa chỉ, loại hình kinh doanh, mặt hàng, ngành hàng sản xuất, kinh doanh chủ yếu; theo dõi việc chấp hành pháp luật, tình hình hoạt động của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và hoạt động thương mại trên địa bàn; kiểm tra, đối chiếu số liệu tình trạng hoạt động của tổ chức, cá nhân sản xuất,

kinh doanh và hoạt động thương mại sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh và việc duy trì các điều kiện phải thực hiện khi kinh doanh...), thông tin tố giác của quần chúng nhân dân nhằm thu thập thông tin, xây dựng phương án kiểm tra, sau đó lực lượng QTTT mới tiến hành kiểm tra, xử lý (đây là công việc không có sẵn, kết quả có được phụ thuộc vào trình độ chuyên môn nghiệp vụ và sự nỗ lực của công chức QLTT).

Bên cạnh đó, địa bàn làm việc của QLTT trải rộng, phân tán, trung bình công chức QLTT đi làm việc từ 20-50km/ngày, đặc biệt là ở các tỉnh miền núi, biên giới có địa bàn hoạt động rộng, trung bình là từ 50-100km/ngày và không kể thời gian làm việc là ngày hay đêm. Điều kiện làm việc của công chức QLTT là ngoài trời, thường xuyên tiếp xúc với mưa, nắng, có lúc phải tiếp xúc với môi trường độc hại như kiểm tra hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thủy hải sản, gia súc, gia cầm. Mặc dù, lực lượng QLTT có thẩm quyền xử phạt đối với nhiều loại hành vi vi phạm hành chính, nhưng không có chức năng khởi tố hình sự nên thẩm quyền của lực lượng QLTT cũng được giới hạn phù hợp với mức độ xử lý vi phạm hành chính. QLTT là lực lượng kiểm tra, kiểm soát trong thị trường nội địa, trên khâu lưu thông, xử lý hành chính đối với hành vi kinh doanh hàng nhập lậu trên thị trường (không có yếu tố buôn bán qua biên giới, không có yếu tố vận chuyển qua biên giới). Từ đặc điểm này, có thể thấy QLTT hoạt động trong tình trạng bị động khi hàng nhập lậu đã được đưa vào thị trường nội địa, bị xé lẻ, qua nhiều khâu, lần khuất và phân tán, gây khó khăn rất nhiều cho hiệu quả của công tác QLTT. Như vậy, có thể thấy rằng, QLTT là lực lượng kiểm tra, xử lý tổng hợp, tính chất hoạt động của lực lượng QLTT gắn liền với địa bàn nơi đặt trụ sở làm việc của cơ quan QLTT các cấp. Đây cũng là đặc điểm khác biệt, có tính chất đặc thù của lực lượng QLTT so với các lực lượng khác trong các thành viên của Ban chỉ đạo 389 quốc gia về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả như Công an, Hải quan, Biên phòng, Thuế.

Hai là, về công tác xử lý vi phạm hành chính:

- Theo nguyên tắc xác định và phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (điểm b, c Khoản 4 Điều 52 Luật xử lý vi phạm hành chính) và thẩm quyền của QLTT về xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (Điều 45 Luật xử lý vi phạm hành chính) quy định: Đội trưởng Đội QLTT có thẩm quyền phạt tiền đến 25 triệu đồng đối với cá nhân, 50 triệu đồng đối với tổ chức; Cục trưởng Cục QLTT có thẩm quyền phạt tiền đến 50 triệu đồng đối với cá nhân, 100 triệu đồng đối với tổ chức.

- Khoản 5 Điều 58 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính về lập biên bản vi phạm hành chính và Điểm a Khoản 6 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính “... *Trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản, thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi lập biên bản*”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trong thực tiễn hoạt động kiểm tra của lực lượng QLTT trực tiếp do các Đội QLTT thực hiện, lập biên bản vi phạm hành chính nếu vụ việc thuộc thẩm quyền xử phạt thì Đội trưởng ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nếu vụ việc thuộc thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Cục trưởng thì trình hồ sơ đến Cục trưởng trong thời hạn **24 giờ** kể từ khi lập biên bản. Nếu vụ việc vượt thẩm quyền xử phạt của Cục trưởng (khung phạt tiền trên 50 triệu đồng đối với cá nhân hoặc trên 100 triệu đồng đối với tổ chức) thì Đội trưởng Đội QLTT trình hồ sơ vụ việc đến Cục trưởng. Cục trưởng thẩm định hồ sơ, làm tờ trình đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nơi xảy ra vi phạm) không được quá 24 giờ, kể từ khi lập biên bản vi phạm hành chính. Việc này càng không thể thực hiện nếu sáp nhập Cục QLTT liên tỉnh (02 tỉnh sáp nhập A và B) khi vụ việc do Đội QLTT cấp huyện tại tỉnh A kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính; sau khi lập biên bản vi phạm hành chính, soạn tờ trình, trình hồ sơ đến Cục trưởng (trụ sở đặt tại tỉnh B), Cục trưởng thẩm định hồ sơ, làm tờ trình, trình hồ sơ đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân nơi xảy ra vi phạm là tỉnh A đề nghị ra Quyết định xử phạt mà thời hạn không được quá 24 giờ, kể từ khi lập biên bản.

Bên cạnh đó, đối với việc thực hiện quy định về trách nhiệm tiếp nhận giải trình trong xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp hình thành mô hình Cục liên tỉnh. Ví dụ vụ việc của một Đội QLTT tại tỉnh B (không phải nơi có trụ sở chính) vượt thẩm quyền phải trình lên cấp trên trực tiếp là Cục trưởng tại trụ sở chính tỉnh A, đồng thời vụ việc cũng thuộc trường hợp giải trình theo quy định pháp luật (Điều 61 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và nếu đối tượng vi phạm có yêu cầu giải trình trực tiếp thì sẽ phải đi từ tỉnh B sang tỉnh A để thực hiện quyền này (do lúc này Cục trưởng là người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với vụ việc và nếu Cục trưởng không giao quyền xử lý vụ việc đó cho cấp phó phụ trách địa bàn tỉnh nơi xảy ra sự việc). Trong khi khoảng cách giữa hai tỉnh là rất lớn, quãng đường xa và giao thông có thể không thuận tiện thì việc đi lại là rất khó khăn. Hơn nữa, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ làm việc trong giờ hành chính, việc vận chuyển hồ sơ đi từ tỉnh này sang tỉnh khác phải đảm bảo tính an toàn tuyệt

đôi, đúng quy định về thời hạn theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, việc sáp nhập để thành lập một số Cục QLTT liên tỉnh rất dễ có khả năng dẫn đến thiếu sót, tạo ra vi phạm trong công tác lập, trình hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật, đồng thời, gây phát sinh chi phí, bất tiện cho người dân, doanh nghiệp.

Ba là, về vấn đề chính trị - xã hội, đặc biệt là văn hóa, thành phần dân cư cũng sẽ có tác động không nhỏ đến hoạt động nghiệp vụ của Cục QLTT liên tỉnh. Những tác động chính trị - xã hội như về đặc thù văn hóa, thành phần dân cư thì nhiều Cục QLTT cấp tỉnh thuộc diện sáp nhập thành Cục QLTT liên tỉnh trước đây từng có lịch sử chung địa giới hành chính (tỉnh) như Hải Hưng, Hà Nam Ninh, Bắc Thái, Vĩnh Phú... hoạt động quản lý nhà nước diễn ra không thật sự hiệu quả bởi: (i) Địa bàn quản lý rộng; (ii) Đặc điểm dân cư không tương đồng, tuy sáp nhập thành tỉnh lớn hơn nhưng nhận thức của người dân vẫn xác định nền nếp, tư duy, cách sinh hoạt của những tỉnh nhỏ (do ảnh hưởng bởi tập quán sinh hoạt làng, xã). Do đó, hoạt động sáp nhập các Cục QLTT liên tỉnh sẽ gặp phải khó khăn về văn hóa, dân cư như hoạt động sáp nhập địa giới hành chính trong quá khứ. Sự khác biệt này sẽ dẫn đến khó khăn trong công tác điều hành (cơ cấu lãnh đạo thường ưu tiên là người của tỉnh), công tác kiểm tra, thanh tra của Cục QLTT liên tỉnh.

Bốn là, về đặc điểm kinh tế của địa phương, nhiều tỉnh thuộc diện sáp nhập giáp biên, trong đó tỉnh còn lại nằm trong nội địa, hoặc có tỉnh có nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất lớn, hoạt động sản xuất hàng hóa phát triển mạnh, tỉnh còn lại không có những điều kiện đó. Sự không cân xứng, tương đồng về hoạt động kinh tế giữa hai tỉnh khiến cho công tác QLTT sẽ có sự không đồng nhất giữa hai khu vực địa giới hành chính, tỉnh này sẽ ưu tiên công tác này, tỉnh còn lại sẽ ưu tiên công tác khác. Vấn đề này sẽ gây khó khăn trong công tác phối hợp chỉ đạo giữa Tổng cục với chính quyền địa phương của Cục QLTT liên tỉnh, hạn chế hiệu quả hoạt động của Cục QLTT liên tỉnh.

Năm là, về công tác Đảng, đoàn thể, việc đề xuất thành lập Đảng bộ cơ sở Cục QLTT liên tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy nơi đặt trụ sở chính. Như vậy, cấp ủy địa phương (Tỉnh ủy) còn lại sẽ không trực tiếp lãnh đạo Cục QLTT liên tỉnh (nằm ngoài sự lãnh đạo của Tỉnh ủy nơi không có trụ sở chính của Cục liên tỉnh), trong khi Cục liên tỉnh hoạt động và thực hiện nhiệm vụ chính trị tại từng địa phương. Điều này sẽ gặp nhiều khó khăn trên các lĩnh vực có liên quan đến địa bàn tỉnh nơi không có trụ sở chính của Cục liên tỉnh, có thể thiếu sự hỗ trợ tích cực của các ngành, địa phương. Ngoài ra, do đặc điểm kinh tế ở các tỉnh cũng có thể khác nhau, có tỉnh tập trung về công nghiệp, có tỉnh ưu tiên phát triển dịch

vụ, thương mại - du lịch, có tình kinh tế chủ yếu là phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại... mà Cục QLTT liên tỉnh nằm ngoài sự lãnh đạo của địa phương; khi cấp ủy địa phương chỉ đạo cho Cục QLTT liên tỉnh thực hiện theo chủ trương của Tỉnh ủy thì mỗi tỉnh có nghị quyết, chủ trương chỉ đạo khác nhau theo đặc thù của địa phương, nên việc triển khai thực hiện của Cục QLTT liên tỉnh cũng khó tập trung và gặp nhiều khó khăn tại tỉnh không có trụ sở chính. Tổ chức đoàn thể không thuộc tổ chức Đoàn thể tại địa phương nơi không đóng trụ sở chính thì các hoạt động phong trào sẽ không gắn liền, không sát với đặc thù, tình hình thực tế của địa phương. Tổ chức đoàn thể của tỉnh nơi không đóng trụ sở không thể chỉ đạo hoạt động phong trào thi đua.

Sáu là, về công tác chỉ đạo của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh nơi không đóng trụ sở với Cục QLTT liên tỉnh: công tác chỉ đạo sẽ bị hạn chế về thời gian và địa giới hành chính. Bên cạnh đó, công tác hiệp y, xin ý kiến về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động các chức danh lãnh đạo của Cục QLTT liên tỉnh sẽ gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do nhân sự được đề nghị hiệp y có thể không phải là người của tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính. Do vậy, cấp ủy, UBND tỉnh không rõ về nhân sự được đề nghị lấy ý kiến.

Bảy là, về thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh thành phố: Cục QLTT liên tỉnh quản lý địa bàn 2 tỉnh, thành phố thì Cục QLTT liên tỉnh sẽ là cơ quan Thường trực và đảm nhiệm thành viên hoặc lãnh đạo cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, thành phố của cả 2 tỉnh. Điều này có thể sẽ gặp nhiều khó khăn trong công tác xây dựng chương trình, kế hoạch tham mưu với Trưởng ban, với UBND của mỗi tỉnh, thành phố vì cấp ủy, UBND của mỗi địa phương có chủ trương lãnh đạo riêng tùy theo tình hình thực tế của thị trường trên địa bàn. Việc thường xuyên họp định kỳ, họp đột xuất để giải quyết một số tình huống phát sinh phức tạp, nổi cộm ở mỗi địa phương cũng gặp nhiều hạn chế.

Tám là, việc sáp nhập Cục QLTT các tỉnh, thành phố còn chịu tác động của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Theo Nghị quyết này, đặt ra yêu cầu giảm hợp lý số lượng các bộ, cơ quan ngang bộ; đồng thời nghiên cứu thí điểm sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể các đơn vị hành chính của quốc gia và từng địa phương. Do đó, việc sáp nhập các Cục QLTT cần phù hợp với việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Trên cơ sở kết quả hoạt động của Tổng cục QLTT 05 năm vừa qua, ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố về Đề án thành lập 19 Cục QLTT

liên tỉnh (kiến nghị Bộ Công Thương không sáp nhập hoặc đề nghị đánh giá hoạt động của Tổng cục QLTT trong giai đoạn 2018-2023 làm cơ sở xác định việc thành lập 19 Cục QLTT liên tỉnh), Bộ Công Thương đề nghị quy định Cục QLTT cấp tỉnh tương ứng với đơn vị hành chính tỉnh/thành phố trong dự thảo Quyết định mới của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về thành lập Cục QLTT liên tỉnh phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII trong thời gian tới.

2. Về dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách

Cục QLTT tỉnh Cao Bằng đề nghị thống nhất sử dụng danh xưng “Đơn vị sự nghiệp” hoặc “Tổ chức sự nghiệp” để tránh nhầm lẫn giữa “Đơn vị sự nghiệp công lập” và “Tổ chức sự nghiệp Nhà nước”.

Về nội dung này, Bộ Công Thương tiếp thu, chỉnh sửa và bổ sung vào dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, thống nhất là đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Về dự thảo Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg

a) Bộ Kế hoạch-Đầu tư có ý kiến:

- Đề nghị Bộ Công Thương chỉ đạo Tổng cục QLTTT khẩn trương hoàn thiện Chiến lược phát triển lực lượng QLTT giai đoạn 2021-2025.

Về nội dung này, Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Việc ban hành Chiến lược phát triển lực lượng QLTT 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030, Bộ Công Thương thực hiện trên cơ sở tiếp thu góp ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1228/BNV-TCBC ngày 22/3/2023 và Bộ Tư pháp tại Công văn số 1264/BTP-PLHSHC ngày 05/4/2023. Theo đó, để Chiến lược phát triển lực lượng QLTT là căn cứ, định hướng quan trọng để xây dựng, phát triển lực lượng QLTT trong thời gian tới, Bộ Công Thương cần có các nghiên cứu, đánh giá tổng thể về tổ chức và hoạt động của lực lượng QLTT hiện nay (trong đó có đánh giá cụ thể những tồn tại, hạn chế, vướng mắc về tổ chức bộ máy, nhân lực, điều kiện bảo đảm hoạt động...); đánh giá các yếu tố tác động đến lực lượng QLTT ở hiện tại cũng như xu hướng trong thời gian tới để làm căn cứ, cơ sở xác định nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp tại Chiến lược đảm bảo thuyết phục đáp ứng yêu cầu thực tiễn, khả thi cũng như bảo đảm tính dự báo, tổng thể của Chiến lược.

Do vậy, thời điểm hiện nay, việc tổng kết, đánh giá toàn diện về tổ chức bộ máy, nhân lực, điều kiện bảo đảm hoạt động... của lực lượng QLTT sau 05

năm được tổ chức theo mô hình ngành dọc, nhằm tạo lập cơ sở, định hướng cho việc xây dựng Chiến lược phát triển lực lượng QLTT là phù hợp. Tuy nhiên, hiện nay phạm vi về giai đoạn của Chiến lược không còn phù hợp (giai đoạn 2021 -2025), Bộ Công Thương xin tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc khẩn trương hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược, đồng thời xin đổi giai đoạn của Chiến lược, cụ thể: “Chiến lược phát triển lực lượng Quản lý thị trường giai đoạn đến năm 2030”.

- Đánh giá về công tác xây dựng cơ bản sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước: Đề nghị bổ sung đánh giá khái quát thực trạng cơ sở vật chất (trụ sở của các Cục, Đội quản lý thị trường) kể từ khi thành lập Tổng cục QLTT năm 2018, tổng số vốn ngân sách trung ương được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (số lượng dự án khởi công mới), lũy kế vốn ngân sách trung ương đã bố trí đến hết năm 2023, kết quả đạt được, trong đó làm rõ số dự án đã hoàn thành/dự kiến hoàn thành đến hết năm 2023, dự kiến đến hết năm 2025; đồng thời bổ sung đánh giá những tồn tại, hạn chế trong triển khai kế hoạch đầu tư công trong giai đoạn 2021-2023.

Về nội dung này, Bộ Công Thương tiếp thu và chỉnh sửa trong Báo cáo Tổng kết 05 năm thành lập Tổng cục QLTT (1.6. Về công tác xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, tài sản và điều kiện làm việc”

b) Bộ Tư pháp có ý kiến: Tổng cục Quản lý thị trường thành lập theo Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg với sự chuyển đổi lớn về mô hình tổ chức (chuyển đổi Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương thành Cục Quản lý thị trường thuộc Tổng cục). Do đó, đề nghị Bộ Công Thương, trên cơ sở ý kiến của các địa phương, tiếp tục hoàn thiện Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg, trong đó đánh giá kỹ lưỡng về hiệu quả cũng như những bất cập, hạn chế và nguyên nhân trong hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường khi tổ chức theo mô hình hiện tại để làm căn cứ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ các giải pháp cho phù hợp.

Về nội dung này, Bộ Công Thương tiếp thu và chỉnh sửa trong Báo cáo Tổng kết 05 năm thành lập Tổng cục QLTT.

7. Đề án Đổi mới Tạp chí Quản lý thị trường

Bộ Kế hoạch-Đầu tư có ý kiến việc tách Tạp chí Quản lý thị trường đang thuộc Văn phòng Tổng cục thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập trong cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT: Theo báo cáo của Bộ Công Thương thì Tạp chí QLTT có Giấy phép hoạt động Tạp chí số 260/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 12/5/2021. Qua nghiên cứu Dự thảo Đề án đổi mới Tạp

chí QLTT (gửi kèm công văn số 6996/BCT-TCQLTT ngày 06/10/2023), Bộ Kế hoạch và Đầu tư thấy rằng trong cơ cấu tổ chức được quy định tại Điều 3 Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương có Báo Công Thương và Tạp chí Công Thương là các đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. Do vậy, đề nghị trong nội dung Đề án đổi mới Tạp chí QLTT (Đề án) cần phải làm rõ lý do tại sao không tổ chức lại Tạp chí QLTT trong số 02 đơn vị sự nghiệp nêu trên, đồng thời, đánh giá sự phù hợp của Đề án với dự thảo Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch đang được Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện lập quy hoạch).

Về nội dung này, Bộ Công Thương tiếp thu, bổ sung trong Đề án đổi mới Tạp chí Quản lý thị trường và có ý kiến như sau:

- Tạp chí QLTT đáp ứng đủ điều kiện thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; cụ thể: phù hợp với quy hoạch ngành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Nghị quyết số 19 ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập nêu *“đẩy mạnh thực hiện việc sắp xếp theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025 đã được Bộ Chính trị khóa XI thông qua”*; Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Trong đó có nội dung ***tổng cục và tương đương thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ có 01 cơ quan tạp chí.***

- Về lý do không tổ chức lại Tạp chí QLTT trong số 02 đơn vị Báo Công Thương và Tạp chí Công Thương:

Tổng cục QLTT là đơn vị được Bộ Công Thương giao trực tiếp thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lực lượng Quản lý thị trường gồm: Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển lực lượng Quản lý thị trường; Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về lực lượng Quản lý thị trường; Hướng dẫn, thực hiện và tuyên truyền pháp luật liên quan đến hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Quy định về tổ chức và hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ công chức Quản lý thị trường; Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công

nghệ hiện đại trong hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Thống kê nhà nước về hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường; Hợp tác quốc tế liên quan đến hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường, gồm trao đổi thông tin, hợp tác nghiệp vụ, ký kết và tổ chức thực hiện các thỏa thuận quốc tế.

Với diện quản lý rộng, nhiều lĩnh vực nêu trên có ảnh hưởng và tác động đến tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh trên thị trường và người tiêu dùng, do đó Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương thường xuyên quan tâm đến công tác báo chí, tuyên truyền để phục vụ công tác nghiên cứu xây dựng chính sách và thực thi chính sách; đồng thời, ngay từ khi thành lập Tổng cục QLTT đã xác định nhiệm vụ thông tin truyền thông là năm nhiệm vụ chính xuyên suốt hoạt động của Tổng cục QLTT. Tạp chí QLTT chính thức ra mắt vào ngày 23 tháng 7 năm 2021. Đây là diễn đàn trao đổi thông tin chuyên sâu của ngành Công Thương, lực lượng QLTT, các chuyên gia kinh tế, cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng. Tạp chí gồm 2 phiên bản Tạp chí QLTT in và Tạp chí QLTT điện tử (www.qltt.vn) được thành lập căn cứ trên giấy phép do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Giấy phép số 260/GP-BTTTT.

Chính vì vậy, việc thành lập Tạp chí Quản lý thị trường là đơn vị sự nghiệp công lập trong cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT là phù hợp với thực tế hoạt động của lực lượng QLTT và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng QLTT.

- Về đánh giá sự phù hợp của Đề án với dự thảo Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch đang được Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện lập quy hoạch):

Ngày 06/10/2023, Bộ Công Thương có văn bản số 6996/BCT-TCQLTT gửi các Bộ, ngành xin ý kiến dự thảo Quyết định (kèm theo Đề án đổi mới Tạp chí Quản lý thị trường). Theo đó, ngày 19/10/2023, Bộ Thông tin và Truyền thông có văn bản số 5353/BTTTT-TCCB về việc góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục. Tại văn bản này, Bộ Thông tin và Truyền thông sau khi nghiên cứu, đã hoàn toàn thống nhất với dự thảo Quyết định.

II. Ý kiến giải trình